

Số: 50/2024/QĐST - HNGĐ

VT, ngày 26 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Yên P, sinh năm 1991; Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Thôn TK, xã BD, huyện VT, tỉnh VP. Nơi ở hiện tại: Thôn TS, xã TT, huyện UH, thành phố HN.

Bị đơn: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn TK, xã BD, huyện VT, tỉnh VP

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Yên P và anh Nguyễn Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị P và anh T thừa nhận có 02 con chung tên Nguyễn Minh C, sinh ngày 08/10/2019 và Nguyễn Minh T, sinh ngày 30/11/2021. Hiện nay cháu C đang sinh sống cùng anh T, còn cháu T đang sinh sống cùng chị P. Ly hôn chị P và anh T thống nhất thoả thuận, anh T tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 01 con chung là Nguyễn Minh C. Chị P tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 01 con chung là Nguyễn Minh T. Chị P và anh T đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị Nguyễn Yên P và anh Nguyễn Minh T đều không đề nghị Tòa án giải quyết

Về án phí: Chị Nguyễn Yên P tự nguyện xin nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: 0004691 ngày 05/1/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện VT. Hoàn trả cho chị P 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện VT;
- CC THA huyện VT;
- UBND xã BD;
- Lưu hồ sơ vụ án + Văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Duẩn